

Bản án số: **133/2019/HSST**
Ngày 23/9/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN N DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm N dân:

1. Bà Đinh Thị Ngọc Châu;
2. Ông Lý Văn Huệ.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đăng, cán bộ Toà án N dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát N dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án N dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2019/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 16 tháng 9 năm 1978, tại An Giang; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Thường trú: Khóm 2, phường Châu Phú A, Thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Bảo vệ; con ông Nguyễn Văn Mười M (sinh năm 1925) và bà Huỳnh Thị B (sinh năm 1936); vợ: Trần Thị Kim P (sinh năm 1988); con: Nguyễn Thị Thùy T (sinh năm 2006); Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam: Từ ngày 02 tháng 6 năm 2019 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

1. *Người bị hại:* Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số X Cách Mạng, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đoàn Thị Mỹ N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số X đường Cách Mạng, phường Tân Thành, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát N dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn T và anh Nguyễn Minh Q làm chung tại Công ty bảo vệ Visit tại tầng hầm Tòa nhà CT Plaza, số 22 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1. Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/5/2019, Nguyễn Văn T mượn xe mô tô hiệu Honda loại Lead biển số 59D2 – 49153 của anh Q để đi công chuyện hẹn đến 15 giờ cùng ngày sẽ trả lại. Do tin tưởng nên anh Q giao chìa khóa để T tự xuống tầng hầm của Tòa nhà Plaza để lấy xe. Sau khi nhận được tài sản, T nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã điều khiển xe đến khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh, đi theo đường tiểu ngạch sang Campuchia cầm chiếc xe cho một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 13.000.000 đồng. Sau đó, T mang đi đánh bạc tại Campuchia và đã bị thua hết số tiền trên, không còn khả năng để chuộc lại xe trả cho anh Q nên T đã điện thoại cho anh Q biết. Đến ngày 30/5/2019, anh Q đưa T đến Công an phường Nguyễn Thái Bình trình báo; sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 để xử lý.

Theo Kết luận định giá tài sản số 251/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban N dân Quận 1 đối với 01 xe gắn máy hiệu Lead màu xanh nâu, biển số 59D2-49153 có trị giá 26.000.000 đồng (Hai mươi sáu triệu đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người thanh niên cầm cố chiếc xe T khai không rõ lai lịch, tiếp tục điều tra nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi T khai dùng tiền để đánh bạc tại Campuchia, lời khai của T chưa có đủ cơ sở để điều tra xác minh nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

Vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Lead màu xanh nâu, biển số 59D2-49153 có trị giá 26.000.000 đồng, hiện chưa thu hồi được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo truy tìm nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả;

Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn T:

- 01 (một) điện thoại di động LTE màu đen; 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T.

Tất cả các vật chứng còn lại hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số 115/CT-VKSQ1 ngày 12 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T bị truy tố về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát N dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật

Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với vật chứng của vụ án, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T; Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động LTE màu đen do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Minh Q yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 26.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền trên do đó đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho anh Q số tiền 26.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thông qua quá trình tranh tụng tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 21/5/2019 thông qua việc mượn xe, sau khi Nguyễn Văn T được anh Q tin tưởng cho mượn xe mô tô hiệu Honda loại Lead biển số 59D2 – 49153 đã nảy sinh ý định chiếm đoạt nên đã điều khiển xe đến khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh, đi theo đường tiểu ngạch sang Campuchia cầm chiếc xe cho một thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 13.000.000 đồng. Sau khi không chuộc được xe trả anh Q T đã điện thoại báo cho anh T biết nên T đã bị anh Q đưa lên công an trình báo.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 251/KL-HĐĐGTS ngày 27/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1 xác định 01 xe gắn máy hiệu Lead màu xanh nâu, biển số 59D2-49153 có trị giá 26.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây T lý hoang mang lo lắng trong quần chúng N dân. Do đó, cần có hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với người thanh niên cầm cố chiếc xe T khai không rõ lai lịch, tiếp tục điều tra nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi T khai dùng tiền để đánh bạc tại Campuchia, lời khai của T chưa có đủ cơ sở để điều tra xác minh nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại bị cáo T 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01(một) điện thoại LTE màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 148/19/PNK ngày 29/7/2019 của Công an Quận 1)

Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Lead màu xanh - nâu biển số 59D2 – 49153 do chị Đoàn Thị Mỹ N đứng tên đăng ký sở hữu, là tài sản chung của chị N và chồng là anh Nguyễn Minh Q. Chị N giao xe cho anh Q quản lý, sử dụng. Chị N và anh N có đơn yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 26.000.000 đồng là trị giá chiếc xe tại thời điểm bị bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá tài sản. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Q, chị N. Do đó buộc bị cáo bồi thường cho anh Q, chị N số tiền 26.000.000 đồng.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt Nguyễn Văn T 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ 02/6/2019.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Trả lại bị cáo T 01 (một) giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại LTE màu đen.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 148/19/PNK ngày 29/7/2019 của Công an Quận 1)

- Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án N dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm: Bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Minh Q và chị Đoàn Thị Mỹ N số tiền 26.000.000 đồng. Kể từ ngày anh Q, chị N có đơn yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền nói trên cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Áp dụng các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hay bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA